DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN NĂM 2026-2030 SAU ĐIỀU CHỈNH NGHỊ QUYẾT SỐ 16/NQ-HĐND

(Kèm theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/9/2026 của HĐND xã Phước An)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2026-2030 sau điều chỉnh												Ghi chú
		Số quyết định/ngày	TMĐT		Trong đó:												
			Tổng số tất cả các nguồn vốn	Trong đó vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư	Nguồn NSTT				Nguồn XSKT				Dự kiến nguồn SDĐ, kết dư và nguồn khác				
					Tổng mức đầu tư	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Tổng mức đầu tư	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Tổng mức đầu tư	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	
	TỔNG SỐ		**1.236.143**	**-**	**138.583**	**15.043**	**4.489**	**149.137**	**717.500**	**-**	**-**	**717.500**	**362.408**	**12.772**	**5.674**	**369.506**	
I	**Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030**		**30.713**	**-**	**6.035**	**300**	**4.489**	**1.846**	**-**	**-**	**-**	**-**	**30.162**	**2.985**	**4.280**	**28.867**	
	Giao thông (6 dự án)		**16.347**	**-**	**4.489**	**300**	**4.489**	**300**	**-**	**-**	**-**	**-**	**17.475**	**2.852**	**4.280**	**16.047**	**-**
1	Đường số 1 ấp Thống Nhất, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch	1900; 20/6/2023	8.300		2.347	300	2.347	300					5.253	2.747		8.000	
2	Đường số 9, ấp Chính Nghĩa, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch	1208; 04/02/2021	1.151		1.000		1.000	-					2.800		1.649	1.151	
3	Đường số 7, ấp Đại Thắng, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch	2283; 28/6/2021	708		21		21	-					651	57		708	
4	Đường số 19, ấp Hòa Bình, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch	2286; 28/6/2021	606		18		18	-					558	48		606	
5	Đường tổ 1 ấp Vũng Gấm, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch	4724; 15/11/2022	5.126		0			-				0	5.126			5.126	
6	Đường số 12, ấp Chính Nghĩa, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch	307; 04/02/2021	456		1.103		1.103	-					3.087		2.631	456	
	Mương thoát nước (7 dự án)		**14.366**	**-**	**1.546**	**-**	**-**	**1.546**	**-**	**-**	**-**	**-**	**12.687**	**133**	**-**	**12.820**	**-**
1	Mương thoát nước dọc đường ông Rép, (xã Long Thọ cũ) xã Phước An	3754; 29/9/2020	2.346		587			587					1.759			1.759	
2	Mương thoát nước dọc đường Ông Đạt, (xã Long Thọ cũ) xã Phước An	3768; 29/9/2020	2.737		684			684					2.053			2.053	
3	Mương thoát nước dọc đường Ông Cảm, (xã Long Thọ cũ) xã Phước An	3773; 29/9/2020	1.955		59			59					1.896			1.896	
4	Mương thoát nước dọc đường Thợ Mười, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch	7512; 05/12/2024	2.300		67			67					2.152	81		2.233	
5	Mương thoát nước dọc đường Ông Ẩn, (xã Long Thọ cũ) xã Phước An	3772; 29/9/2020	1.564		47			47					1.517			1.517	
6	Mương thoát nước dọc đường Ông Xuân, (xã Long Thọ cũ) xã Phước An	3751; 29/9/2020	1.564		47			47					1.517			1.517	
7	Mương thoát nước dọc đường Mười Hiền, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch	7511; 05/12/2024	1.900		55			55					1.793	52		1.845	
II	**Dự án mới trong giai đoạn 2026-2030**		**1.197.537**	**-**	**132.548**	**14.743**	**-**	**147.291**	**717.500**	**-**	**-**	**717.500**	**328.346**	**5.794**	**1.394**	**332.746**	**-**
	Giáo dục (14)		**717.500**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**717.500**	**-**	**-**	**717.500**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
1	Xây mới Trường Tiểu học Phước An 2	16; 06/01/2026	50.000						50.000			50.000					
2	Xây mới Trường THCS Phước An 2	17; 06/01/2026	50.000						50.000			50.000					
3	Sửa chữa Trường TH-THCS Vĩnh Thanh	486; 05/02/2026	7.000						7.000			7.000					
4	Sửa chữa Trường tiểu học Vĩnh Thanh 2	487; 05/02/2026	4.000						4.000			4.000					

5	Sửa chữa Trường THCS Long Thọ (cơ sở 1)	344; 05/02/2026	4.000						4.000			4.000	-				
6	Sửa chữa Trường Tiểu học Long Thọ (cơ sở 4)	18; 06/01/2026	7.000						7.000			7.000					
7	Sửa chữa Trường Mầm non Phước An	19; 06/01/2026	4.000						4.000			4.000					
8	Sửa chữa Trường THCS Phước An	20; 06/01/2026	5.000						5.000			5.000					
9	Sửa chữa Trường Mầm non Long Thọ (cơ sở 1)	21; 06/01/2026	3.500						3.500			3.500					
10	Xây mới Trường Tiểu học Vĩnh Thanh 3	22; 06/01/2026	130.000						130.000			130.000					
11	Xây mới Trường THCS Vĩnh Thanh	23; 06/01/2026	130.000						130.000			130.000					
12	Xây mới Trường THCS Long Thọ 2	24; 06/01/2026	160.000						160.000			160.000					
13	Xây mới Trường Tiểu học Long Thọ 2	1231; 30/03/2026	160.000						160.000			160.000					
14	Sửa chữa Trường Mầm non Nhơn Thanh	355; 05/02/2026	3.000						3.000			3.000					
	Giao thông, hạ tầng (14)		**417.698**	**0**	**116.748**	**3.036**	**0**	**119.784**	**0**	**0**	**0**	**0**	**298.214**	**0**	**300**	**297.914**	**0**
1	Nâng cấp đường ông Sơn, hẻm 837 ấp 2, (xã Long Thọ cũ) xã Phước An	364; 05/02/2026	6.890		1.246			1.246				0	5.644			5.644	
2	Nâng cấp đường Miễu Cai Vạn, hẻm 951 ấp 3, (xã Long Thọ cũ), xã Phước An	365; 05/02/2026	4.064		1.490			1.490				0	2.574			2.574	
3	Đường tổ 2-1 (Nguyễn Văn Hiền), ấp Vũng Gấm, xã Phước An	362; 05/02/2026	3.300		825			825				0	2.475			2.475	
4	Đường tổ 1-10 (Nguyễn Văn Thanh), ấp Vũng Gấm, xã Phước An	361;05/02/2026	3.750		938			938				0	2.812			2.812	
5	Đường tổ 2-10 (Nguyễn Văn Tấn), ấp Vũng Gấm, xã Phước An	360; 05/02/2026	3.750		938			938				0	2.812			2.812	
6	Đường nội đồng Ngọn Rạch Dừa (hẻm 1349), ấp Bà Trường, xã Phước An	357; 05/02/2026	6.529		1.548			1.548				0	4.981			4.981	
7	Đường Liên ấp Đoàn Kết - Quới Thạnh, xã Phước An	353; 05/02/2026	6.650		1.663			1.663				0	4.987			4.987	
8	Đường ngang tổ 4 - tổ 7, ấp Quới Thạnh, xã Phước An	485; 05/02/2026	11.036		2.000	3.036		5.036				0	6.000			6.000	
9	Đường tổ 8 (Huỳnh Văn Hềm), ấp Vũng Gấm, xã Phước An	356; 05/02/2026	2.590		723			723				0	2.167		300	1.867	
10	Đường tổ 11 khu Rạch Mới, ấp Bàu Bông, xã Phước An	367; 05/02/2026	2.700		675			675				0	2.025			2.025	
11	Hệ thống thoát nước dọc cống Lò Rèn	363; 05/02/2026	18.376		3.725			3.725				0	14.651			14.651	
12	Đường D4 khu trung tâm hành chính xã	366; 05/02/2026	107.653		25.000			25.000				0	82.653			82.653	
13	Đường D2 khu trung tâm hành chính xã	359; 05/02/2026	104.502		26.000			26.000				0	78.502			78.502	
14	Đường N17 khu trung tâm hành chính xã	358; 05/02/2026	135.908		49.977			49.977				0	85.931			85.931	
	Thị chính		**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	
	Cấp, thoát nước (5)		**21.947**	**0**	**0**	**6.707**	**0**	**6.707**	**0**	**0**	**0**	**0**	**10.040**	**5.794**	**594**	**15.240**	**0**
1	Mương thoát nước đường ông Lương, ấp 2, (xã Long Thọ cũ) xã Phước An	482;05/02/2026	6.436			3.301		3.301				-	3.135			3.135	
2	Mương thoát nước đường ông Hội, ấp 2, (xã Long Thọ cũ) xã Phước An	484;05/02/2026	3.254					-				-	3.705		451	3.254	
3	Mương thoát nước sau nhà ông 3 Đức, ấp 3, (xã Long Thọ cũ) xã Phước An	483; 05/02/2026	3.057					-				-	3.200		143	3.057	
4	Mương thoát nước đường 1-10, ấp Vũng Gấm, xã Phước An	2981; 12/08/2021	4.500			1.677		1.677						2.823		2.823	**Nhận từ BQLDA 6**
5	Mương thoát nước đường tổ 2-10, ấp Vũng Gấm, xã Phước An	2982; 12/08/2021	4.700			1.729		1.729						2.971		2.971	

	Văn hóa (6)		**5.800**	**0**	**800**	**5.000**	**0**	**5.800**	**0**	**0**	**0**	**0**	**500**	**0**	**500**	**0**	
1	Sửa chữa khu đền thờ liệt sỹ	1230; 30/03/2026	850		400	450		850					450		450	0	
2	Sửa chữa khu địa đạo	1228; 30/03/2026	450		400	50		450					50		50	0	
3	Đầu tư nâng cấp hạ tầng thiết bị CNTT, hạ tầng mạng UBND xã phục vụ xây dựng và phát triển chính quyền số địa phương	2747; 08/09/2026	1.500			1.500		1.500									**Theo VP 170/SKHCN-KHTC**
4	Đầu tư hệ thống thiết bị CNTT tại các Nhà văn hóa ấp phục vụ nhu cầu tổ chức các hoạt động xã hội số trên địa bàn xã	2558; 10/08/2026	1.000			1.000		1.000									
5	Loa truyền thanh thông minh, góp phần vào chuyển đổi số cấp cơ sở, nâng cao hiệu quả truyền thông, giảm chi phí, tiết kiệm nhân lực.	2557; 10/08/2026	1.500			1.500		1.500									
6	Camera An ninh công cộng, phục vụ, tăng cường giám sát an ninh trật tự trên địa bàn xã	2565; 11/08/2026	500			500		500									
	Quản lý Nhà nước (1)		**34.592**	**0**	**15.000**	**0**	**0**	**15.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**19.592**	**0**	**0**	**19.592**	**0**
1	Trụ sở Đảng uỷ - HĐND - UBND - UBMTTQVN xã trung tâm hành chính xã	1299; 30/03/2026	34.592		15.000			15.000					19.592			19.592	
III	**XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐẶC THÙ**		**900**	-	-	-	-	-	-	-	-	-	**900**	-	-	**900**	-
1	Vốn uỷ thác cho ngân hàng chính sách	695; 13/03/2026	900										900			900	
IV	**VỐN BỐ TRÍ SAU QUYẾT TOÁN**		**3.000**										**3.000**			**3.000**	**3.000**
V	**DỰ PHÒNG**		**3.993**											**3.993**		**3.993**	**3.993**